

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2025/TLST - HNGĐ, ngày 22/4/2025 giữa:

- Nguyên đơn: **Vũ Phan Minh T**, sinh năm 1989; Nơi thường trú: P 916 CT2 KĐT ECOGREEN CITY, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Phạm Thị N**, sinh năm 1990; Nơi thường trú: P 916 CT2 KĐT ECOGREEN CITY, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Nơi tạm trú và nơi ở hiện nay: số A, ngõ C, đường N, phường Đ, thành phố H, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/4/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Vũ Phan Minh T và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Phan Minh T và chị Phạm Thị N thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị Phạm Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là cháu Vũ Phạm Hoàng A, sinh ngày 11/08/2016, kể từ tháng 04 năm 2025 đến khi cháu Hoàng A đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Anh T1 và chị N tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng cho con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Vũ Phan Minh T và chị Phạm Thị N tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Phan Minh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000^đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà anh V Phan Minh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000649 ngày 22/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Trả lại cho anh V Phan Minh T số tiền 150.000^đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Hoa Lư;
- UBND phường Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./.

THẨM PHÁN

Giang Thị Thúy Thu